

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HSST
Ngày: 02/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thư; ông Phạm Tố Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021; Thông báo thời gian xét xử số 13/2021/TB-TA ngày 19/11/2021, đối với bị cáo:

Trần Quốc D (tên gọi khác: Ngọ), sinh năm 1991, tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Tấn Q, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1954; tiền án: Ngày 03/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là thị xã Đ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 09/11/2017; ngày 10/2/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là thị xã Đ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 30/9/2020; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 21/12/2015, bị Công an huyện Đ (nay là thị xã Đ) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “trồng cây có chứa chất ma túy”; bị cáo tại ngoại, có mặt.

* *Người bị hại:* Dương Thị T, sinh năm 1985. Trú tại: Khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lê Thị T, sinh năm 1960. Trú tại: Khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

* *Những người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1980. Trú tại: Khu phố C, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2. Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1956. Trú tại: Khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 13/7/2021, Trần Quốc D, sinh năm 1991 đi bộ ngang qua nhà anh Võ Phụng L, trú tại Khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên thì phát hiện trong sân nhà anh L có dựng một xe mô tô loại Wave, biển kiểm soát 78G1-xxxxxx thuộc sở hữu của chị Dương Thị Thùy D, sinh năm 1985, trú tại Khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Trần Quốc D quan sát không thấy có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe, bẻ lấy tiền tiêu xài. D vào nhà anh L dắt xe ra khỏi sân nhà rồi bật chìa khóa, điều khiển xe chạy đến ngôi nhà bỏ hoang của anh Nguyễn Văn N, tại Khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, cất giấu. Ngày 14/7/2021, Công an phường H, thị xã Đ mời Trần Quốc D đến làm việc, qua điều tra Trần Quốc D nhận tội và đem xe mô tô Wave biển kiểm soát 78G1-xxxxxx giao nộp, trả cho chị Dương Thị Thùy D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53/HĐĐG ngày 27/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đ kết luận: Tại thời điểm chiếm đoạt xe mô tô Wave biển kiểm soát 78G1-xxxxxx có trị giá 7.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe Wave biển kiểm soát 78G1-xxxxxx, cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã trả xe cho chủ sở hữu chị Dương Thị Thùy D, theo biên bản ngày 20/8/2021.

Vật chứng vụ án đang bị tạm giữ: 01 áo thun ngắn tay có cổ màu đen, 01 quần sọt jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu đen có biểu tượng màu trắng của Trần Quốc D.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSDH ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Trần Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Quốc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại Dương Thị Thùy D giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không yêu cầu gì về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số 48/CT-VKSDH ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; và Điều 38 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Trần Quốc D từ 12 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay có cổ màu đen, 01 quần sọt jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu đen có biểu tượng màu trắng của Trần Quốc D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T và những người làm chứng anh Nguyễn Văn N, bà Võ Thị Ngọc T. Trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng, đồng thời tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Nhận thấy, sự

vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường; thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 13/7/2021, tại nhà anh Võ Phụng L ở khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, Trần Quốc D đã có hành vi trộm cắp xe mô tô Wave, biển kiểm soát 78G1-xxxxxx của chị Dương Thị Thùy D, sinh năm 1985 trú tại khu phố X, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, có giá trị 7.000.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chiếm đoạt tài sản của người bị hại trên 2.000.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Trần Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng lao động, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, nhưng vì để có tiền tiêu xài cá nhân mà bất chấp hậu quả, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại lén lút lấy trộm tài sản. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án cùng về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học để sửa sai. Sau khi chấp hành xong các hình phạt, ngày 13/7/2021 bị cáo tiếp tục lấy trộm xe mô tô của chị Dương Thị Thùy D, là thể hiện ý thức coi thường pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm. Chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 03/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là thị xã Đ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản bị cáo chiếm

đoạt là 2.450.000 đồng; ngày 10/2/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là thị xã Đ) xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 500.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong các hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng để cân nhắc hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả cho chủ sở hữu. Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay có cổ màu đen, 01 quần sọt jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu đen có biểu tượng màu trắng của Trần Quốc D.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn video ngày 13/7/2021 được trích xuất từ camera an ninh do Võ Thị Ngọc T cung cấp, theo biên bản giao nhận ngày 30/8/2021.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Trần Quốc D – 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 áo thun ngắn tay có cổ màu đen, 01 quần sọt jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu đen có biểu tượng màu trắng.

Vật chứng có đặc điểm mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn video ngày 13/7/2021 được trích xuất từ camera an ninh do Võ Thị Ngọc T cung cấp, theo biên bản giao nhận ngày 30/8/2021.

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Quốc D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đ;
- Công an thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu AV, HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Mỹ Dung